

**BÁO CÁO**  
**Thường niên năm 2023**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần X20
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100109339
- Vốn điều lệ: 172.500.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 172.500.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 35 Phan Đình Giót, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội
- Số điện thoại: 0243 8645 077
- Số fax: 0243 8641 208
- Website: [www.gatexco20.com.vn](http://www.gatexco20.com.vn)
- Mã cổ phiếu: X20
- Quá trình hình thành và phát triển:

Sau khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, miền Bắc hoàn toàn giải phóng. Đảng và Nhà nước chủ trương xây dựng quân đội chính quy hiện đại. Nhằm mục đích đáp ứng nhu cầu về trang phục quân đội, ngày 18 tháng 02 năm 1957, “Xưởng may đo hàng kỹ”, gọi tắt là X20 - tiền thân của Công ty 20 ra đời. Tháng 12 năm 1962, Tổng cục Hậu cần giao nhiệm vụ cho X20 theo quy chế Xí nghiệp Quốc phòng. Đến tháng 4 năm 1968, Tổng cục Hậu cần ra quyết định số 136/QĐ xếp hạng 5 công nghiệp nhẹ cho Xí nghiệp may 20.

Ngày 12 tháng 02 năm 1992, Xí nghiệp may 20 được chuyển thành Công ty may 20. Tháng 7 năm 1996, Công ty may 20 thành lập Xí nghiệp Dệt kim, cuối năm 1997 thành lập Xí nghiệp Dệt vải. Ngày 17 tháng 03 năm 1998, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Quyết định số 319/1998/QĐ-QP về việc đổi tên Công ty may 20 thành Công ty 20.

Quý III năm 2003, Công ty 20 tiếp nhận thêm các Xí nghiệp 20B, 20C từ Công ty Lam Hồng/Quân khu 4 và xí nghiệp may Bình Minh từ Công ty Việt Bắc/Quân khu 1 chuyển sang. Quý IV/2001, Công ty 20 tiếp nhận các xí nghiệp 198, 199 của Công ty 198/Bộ Tổng Tham mưu và Xưởng Mỹ Đình của Công ty 28/Tổng cục Hậu cần.

Từ ngày 01/01/2009, Công ty 20 chính thức hoạt động theo mô hình cổ phần với tên gọi mới Công ty cổ phần X20 theo Quyết định số 3967/QĐ-BQP ngày 28/12/2007 của Bộ Quốc Phòng về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty 20 thuộc Tổng Cục Hậu Cần thành Công ty cổ phần và theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0100109339 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/12/2008, với vốn điều lệ là 172.500.000.000 đồng.

Từ ngày 05/02/2018, Công ty cổ phần X20 chính thức niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội theo quyết định số 1054/QĐ-SGDHN ngày 28/12/2018 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc chấp thuận niêm yết cổ phiếu Công ty cổ phần X20.

Với những thành tích đạt được trong hơn 60 năm qua, Công ty đã 2 lần vinh dự được Đảng và Nhà nước phong tặng danh hiệu cao quý “Đơn vị Anh hùng lao động” vào năm 1989 và 2001. Hiện nay, Công ty cổ phần X20 là một trong những doanh nghiệp dệt may có quy mô lớn, năng lực mạnh của quân đội nói riêng và ngành dệt may Việt Nam nói chung.

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:

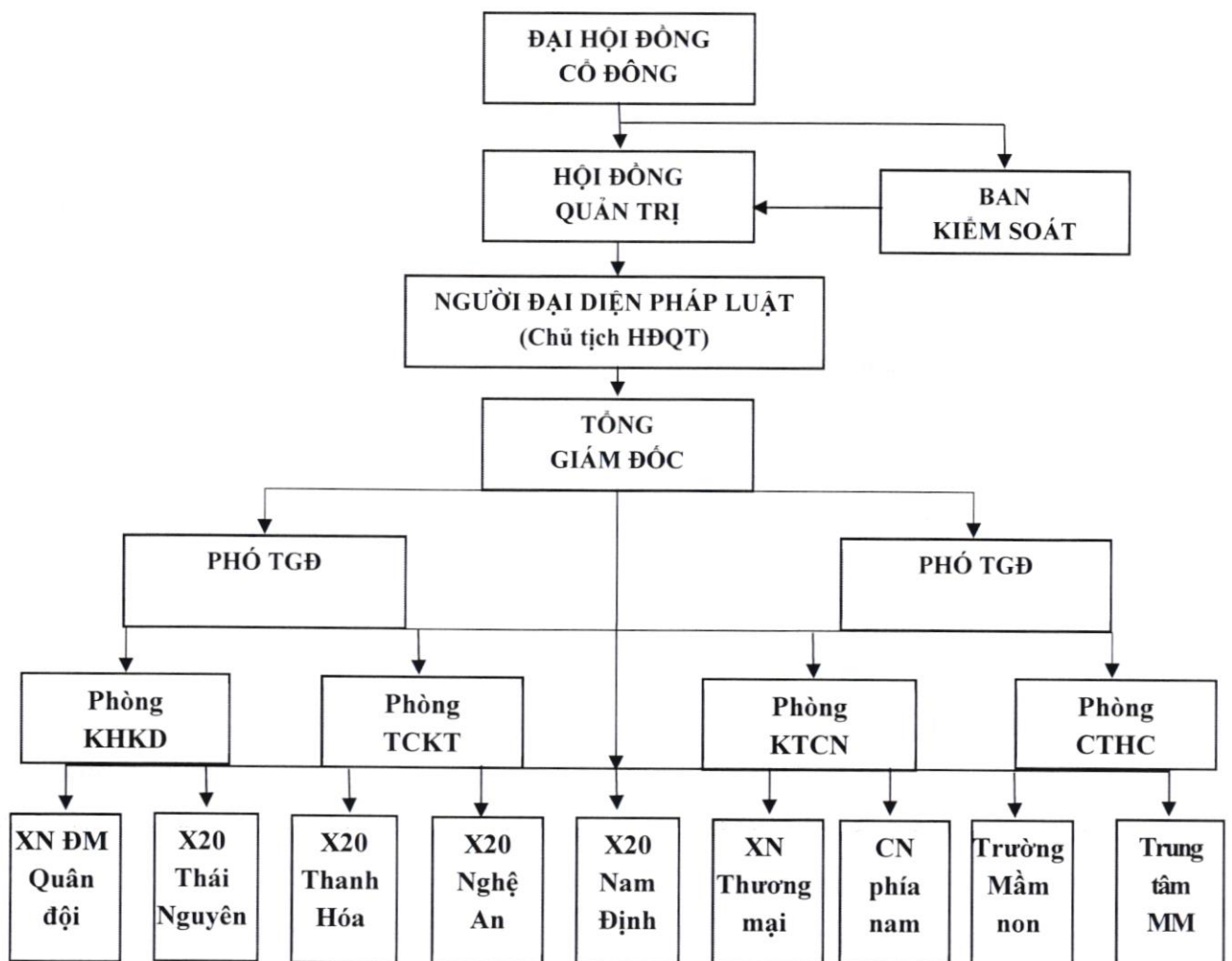
Mã ngành	Tên ngành
1410 (chính)	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)
3290	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản xuất thiết bị bảo vệ an toàn như:</li> <li>+ Sản xuất quần áo chống cháy và bảo vệ an toàn,</li> <li>+ Sản xuất dây bảo hiểm cho người sửa chữa điện hoặc các dây bảo vệ cho các ngành nghề khác,</li> <li>+ Sản xuất phao cứu sinh,</li> <li>+ Sản xuất mũ nhựa cứng và các thiết bị bảo vệ cá nhân khác (ví dụ mũ thể thao),</li> <li>+ Sản xuất quần áo amiăng (như bộ bảo vệ chống cháy),</li> <li>+ Sản xuất mũ bảo hiểm kim loại và các thiết bị bảo hiểm cá nhân bằng kim loại khác,</li> <li>- Sản xuất chổi, bàn chải bao gồm bàn chải là bộ phận của máy móc, bàn chải sàn cơ khí điều khiển bằng tay, giẻ lau, máy hút bụi lông, chổi vẽ, trục lăn, giấy thấm sơn, các loại chổi, bàn chải khác...</li> <li>- Sản xuất bàn chải giày, quần áo;</li> <li>- Sản xuất găng tay;</li> <li>- Sản xuất ô, ô đi nắng, gậy đi bộ;</li> <li>- Sản xuất các nút, khóa ấn, khóa móc, khoá trượt;</li> <li>- Sản xuất tẩu hút xì gà;</li> <li>- Sản xuất các sản phẩm cho con người: tẩu hút, lược, bình xịt nước hoa, lọc chân không và các bình chân không khác dùng cho cá nhân hoặc gia đình, tóc giả, râu giả, bút kẻ lông mày;</li> <li>- Hoạt động nhồi bông thú.</li> </ul>
1392	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)

1393	Sản xuất thảm, chăn, đệm
1399	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu
4641	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép Chi tiết: - Kinh doanh hàng dệt, nhuộm, may, nguyên phụ liệu hàng dệt, nhuộm, may;
4690	Bán buôn tổng hợp
4719	Bán lẻ trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Kinh doanh siêu thị, hệ thống cửa hàng;
6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản;
8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh

- Địa bàn kinh doanh: Hà Nội, Thái Nguyên, Thanh Hóa, Nghệ An, Nam Định và Hà Nam.

### 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

#### 3.1. Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý



### **3.2. Các công ty con, công ty liên kết:**

#### 3.2.1. Các công ty con

##### 3.2.1.1. Công ty TNHH MTV X20 Thái Nguyên

Địa chỉ: xóm An Thái, xã Hóa Thượng, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại: 0280 3820 151

Fax: 0280 3820 347

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh hàng may mặc

Vốn điều lệ đã đăng ký: 9.500.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 9.500.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần X20: 100% vốn điều lệ thực góp.

##### 3.2.1.2. Công ty TNHH MTV X20 Nam Định

Địa chỉ: Lô 1, Khu công nghiệp Hòa Xá, Phường Mỹ Xá, Thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

Điện thoại: 0228 3840 460

Fax: 0228 3839 088

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh hàng dệt, nhuộm, may

Vốn điều lệ đã đăng ký: 30.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 38.235.835.186 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần X20: 100% vốn điều lệ thực góp.

##### 3.2.1.3. Công ty TNHH MTV X20 Thanh Hóa

Địa chỉ: Lô 04, Khu công nghiệp Tây Bắc Ga, P. Đông Thọ, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Điện thoại: 0237 3724 292

Fax: 0237 3852 742

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh hàng may mặc

Vốn điều lệ đã đăng ký: 8.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 8.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần X20: 100% vốn điều lệ thực góp.

##### 3.2.1.4. Công ty TNHH MTV X20 Nghệ An

Địa chỉ: Số 1, đường Tuệ Tĩnh, phường Hưng Dũng, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An.

Điện thoại: 0238 3842 558

Fax: 0238 3841 467

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh hàng may mặc

Vốn điều lệ đã đăng ký: 6.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 6.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần X20: 100% vốn điều lệ thực góp.

### 3.2.2. Công ty liên kết: Công ty cổ phần 199

Địa chỉ: thôn Mậu Chủ, xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam

Điện thoại: 0351 3880 218

Fax: 0351 3880 206

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh hàng may mặc

Vốn điều lệ đã đăng ký: 4.970.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 1.659.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần X20: 33,4% vốn điều lệ, tương đương 165.900 cổ phần.

## 4. Định hướng phát triển

Xây dựng Công ty năng động, sáng tạo, hiệu quả, có thương hiệu; xây dựng các giải pháp phát triển bền vững cho thị trường trong nước và xuất khẩu; Tiếp tục tìm kiếm các khách hàng các đơn hàng dài phù hợp với năng lực, trình độ tay nghề từng đơn vị trong Công ty. Trong đó tập trung giữ vững và tăng trưởng các mặt hàng quân trang, mở rộng thị trường đồng phục trong nước. Ưu tiên xuất khẩu sản phẩm giá trị cao vào các thị trường lớn, đặc biệt là các nước, các khu vực Việt Nam có các FTA để tận dụng ưu đãi.

Tiếp tục giữ vững và phát triển ngành may, xác định đây là ngành nghề kinh doanh chính; đầu tư đổi mới những thiết bị đã hết khấu hao, chất lượng không còn đảm bảo, thay thế bằng những thiết bị mới, điện tử, lập trình tự động theo hướng sản xuất tự động hóa để đáp ứng nhu cầu sản xuất hàng chất lượng cao, nhằm tăng năng xuất lao động.

Tập trung đầu tư, phát triển ngành dệt, coi đây là ngành mũi nhọn, động lực thúc đẩy tăng trưởng công ty trong giai đoạn tới; hoàn thiện đầu tư bổ sung năng lực cho ngành dệt, đầu tư thiết bị theo chiều sâu, đồng bộ, coi đây là ngành mũi nhọn, động lực thúc đẩy tăng trưởng công ty trong giai đoạn tới. Xác định, sẽ tập trung sản xuất phục vụ quốc phòng, sau đó nhanh chóng tìm hiểu, chuẩn bị các yếu tố cần thiết cho xuất khẩu vải và trực tiếp dùng để may ra sản phẩm hoàn thành xuất khẩu vào các thị trường thuận lợi và được ưu tiên về thuế.

Điều chỉnh lại mô hình tổ chức bộ máy theo hướng tinh, gọn, mạnh, khắc phục những bất cập trong chấp hành các quy định của nhà nước. Phát triển nguồn nhân lực Công ty mạnh cả về năng lực, trí tuệ, đạo đức và bản lĩnh; có chính sách tốt nhất chăm lo đời sống người lao động; nâng cao thu nhập và đời sống tinh thần; xây dựng môi trường ngày càng xanh - sạch - đẹp; đóng góp nhiều hơn cho cộng đồng và XH.

Điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh với quan điểm xác định rõ chức năng nhiệm vụ của từng tổ chức cá nhân, tăng phân cấp, ủy quyền để thúc đẩy tính chủ động, sáng tạo, hiệu quả. Đẩy mạnh áp dụng các công nghệ quản lý tiên

tiến, tăng cường tự động hóa, số hóa sản xuất kinh doanh. Tích cực áp dụng các phần mềm, nhất là trong quản lý, điều hành sản xuất.

Tiếp tục triển khai mô hình sản xuất tinh gọn, Lean Office, đẩy mạnh thực hành 5S. Thường xuyên cập nhật thông tin về chính sách, thị trường, cả trong nước và quốc tế, thông qua nhiều kênh, trong đó chú trọng các hiệp hội, ngành nghề... để nắm bắt sớm các cơ hội, hạn chế rủi ro trong đầu tư, kinh doanh.

Mục tiêu về phát triển bền vững: Tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện, cạnh tranh chất lượng lao động bình đẳng. Luôn chăm lo đến đời sống người lao động; phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh tế và tăng trưởng hàng năm. Lấy công tác từ thiện xã hội là cầu nối để doanh nghiệp gắn kết, chia sẻ với cộng đồng để cùng phát triển.

Tiếp tục quy hoạch tổng thể Công ty giai đoạn năm 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; thực hiện kế hoạch đổi mới doanh nghiệp theo định hướng chiến lược phát triển của Chủ sở hữu Nhà nước.

Tăng cường công tác quản lý tài chính, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp; từ đó triển khai toàn diện các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn; tổ chức đánh giá, chỉ đạo, định hướng, kiểm soát các hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả vốn đầu tư vào các công ty con; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhằm tối ưu hóa lợi nhuận.

## **5. Các rủi ro**

Hoạt động của Công ty liên quan đến lĩnh vực sản xuất kinh doanh hàng dệt, may, Công ty phải chịu một số rủi ro đặc thù của ngành như sau:

### **5.1. Rủi ro về nguồn lao động**

Là doanh nghiệp sản xuất kinh doanh các mặt hàng may mặc nên Công ty cần một lượng lớn công nhân lành nghề. Tuy nhiên việc ổn định nhân sự trong môi trường cạnh tranh lao động luôn là một bài toán khó đối với công ty nói riêng và các công ty hoạt động trong ngành may mặc nói chung như: sức hút lao động đi nước ngoài làm việc; sức hút từ các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài FDI; cuộc cách mạng 4.0 đã mở ra nhiều cơ hội cũng như thách thức trong ngành sử dụng nhiều lao động được đào tạo giản đơn... Tuy nhiên, với mức đãi ngộ và các chính sách lương thưởng hợp lý, Công ty vẫn có thể thu hút được một lượng lớn các công nhân lành nghề.

### **5.2. Rủi ro biến động giá nguyên liệu đầu vào**

Nguyên liệu phục vụ cho sản xuất của Công ty chủ yếu được nhập từ nước ngoài. Do đó, Công ty có thể sẽ gặp phải rủi ro khi giá nguyên vật liệu trên thế giới có những biến động bất thường dẫn đến việc tăng giá nguyên vật liệu đầu

vào. Tuy nhiên, rủi ro này cũng được giảm nhẹ bởi khả năng dự trữ nguyên vật liệu và các mối quan hệ mật thiết với các nhà cung cấp trong và ngoài nước của Công ty Cổ phần X20.

### **5.3. Rủi ro cạnh tranh**

Thị trường ngành dệt Việt Nam nói riêng và thế giới nói chung dự báo tiếp tục gặp nhiều khó khăn, doanh nghiệp có thể phải đối mặt với những rủi ro như: bất ổn quốc tế gia tăng, xung đột vũ trang ở các khu vực có nguy cơ lan rộng; tín hiệu phục hồi bền vững ở cả Mỹ, EU, Nhật Bản đều chưa rõ ràng; thời gian áp dụng EPR (trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất) và CBAM (cơ chế điều chỉnh biên giới carbon) đến gần..., xu thế giảm số lượng hàng hóa, đơn giá có thể tăng hơn trên nền số lượng giảm và yêu cầu chất lượng, tiềm ẩn nhiều nguy cơ thiếu việc làm hoặc bị gián đoạn. Các đơn hàng xuất khẩu có xu hướng giảm sản lượng; các đơn hàng sản xuất may mặc lớn, tính thời trang đơn giản được chuyển từ Việt Nam sang các nước có nhân công rẻ như: Banglades, Lào, Campuchia .... Để mở rộng và phát triển, Công ty cần có biện pháp thay đổi phương thức kinh doanh, áp dụng triệt để ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Đồng thời, khai thác và mở rộng thị trường nội địa và xuất khẩu, tiến hành công tác xúc tiến thương mại, chiến lược marketing, tiếp cận phân khúc khách hàng mới, tạo vị thế của mình trên thị trường quốc tế.

### **5.4. Rủi ro về biến động tăng chi phí do sự thay đổi của các chính sách**

Cùng với những khó khăn chung của nền kinh tế, các doanh nghiệp đều phải chịu một sức ép rất lớn từ các chính sách của nhà nước như: chính sách thuế, lao động, tăng mức lương tối thiểu vùng, tăng chi phí bảo hiểm xã hội, tăng chi phí thuê đất, chính sách về tỷ giá, lãi suất, điện nước,... Tuy nhiên Công ty đã có nhiều giải pháp chủ động, sáng tạo, khoa học, quyết liệt, phù hợp thực tiễn, tìm mọi biện pháp để tăng năng suất và bù đắp các chi phí; tận dụng tối đa sự ưu tiên, giúp đỡ, ủng hộ chia sẻ của các đối tác, khách hàng, phát huy tốt sức mạnh tổng hợp của toàn đơn vị, toàn thể CBCNV cùng quyết tâm, từng bước khắc phục khó khăn, đưa đơn vị dần ổn định, tiến lên phía trước.

## **II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm và tình hình thực hiện so với kế hoạch năm được thể hiện qua một số chỉ tiêu như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm trước	Năm nay		So sánh (%)	
				KH	TH	TH/NT	TH/KH
A	B	C	1	2	3	4	5
I	Tổng doanh thu	Tr. đ	1.147.040	900.000	1.037.940	90,5%	115,3%

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm trước	Năm nay		So sánh (%)	
				KH	TH	TH/NT	TH/KH
II	Lợi nhuận trước thuế	"	28.298	25.000	26.944	95,2%	107,8%
III	Nộp ngân sách	"	49.366	45.000	46.808	94,8%	104,0%
IV	Lao động và thu nhập						
1	Lao động bình quân	Người	2.134	2.100	2.075	97,2%	98,8%
2	TNBQ (người/tháng)	Đồng	9.985.970	9.800.000	10.231.122	102,5%	104,4%

## 2. Tổ chức và nhân sự

### 2.1. Danh sách Ban điều hành

2.1.1. Người đại diện theo pháp luật (Chủ tịch Hội đồng quản trị): Ông Chu Văn Đệ

Ngày tháng năm sinh: 30/12/1979

Trình độ: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh - ĐH Kinh tế Quốc dân.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 5.572.743 cổ phần, chiếm 10,79% vốn điều lệ. Trong đó, đại diện vốn của Bộ Quốc phòng tại Công ty CP X20 sở hữu: 5.567.043 cổ phần; cá nhân sở hữu 5.700 cổ phần.

Ông Chu Văn Đệ bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 1997. Năm 2014 ông được bầu làm ủy viên HĐQT. Từ năm 2016 đến nay, ông được bầu làm ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty. Từ năm 2017 đến 31/12/2020, ông là ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần X20 đồng thời kiêm giữ chức vụ Chủ tịch hội đồng thành viên, Giám đốc Công ty TNHH MTV X20 Nam Định; từ 01/01/2021 đến 31/3/2021, ông là ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần X20 đồng thời kiêm giữ chức vụ Chủ tịch hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV X20 Nam Định; từ 01/04/2021 đến nay, ông là ủy viên HĐQT, Phụ trách kế toán Công ty cổ phần X20 đồng thời kiêm giữ chức vụ Chủ tịch hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV X20 Nam Định; từ ngày 08/10/2021 đến 06/2023, ông là ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần X20 đồng thời kiêm giữ chức vụ Chủ tịch hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV X20 Nam Định; từ 07/2023 đến nay, ông là Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần X20.

2.1.2. Tổng Giám đốc: Ông Hoàng Sỹ Tâm

Ngày tháng năm sinh: 04/9/1970

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh - ĐH Kinh tế Quốc dân.



Số cổ phần hiện nắm giữ: 3.095.097 cổ phần, chiếm 17,94% vốn điều lệ. Trong đó, đại diện vốn của Bộ Quốc phòng tại Công ty CP X20 sở hữu: 3.092.797 cổ phần; cá nhân sở hữu 2.300 cổ phần.

Ông Hoàng Sỹ Tâm bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 1988. Năm 2014, ông được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc công ty. Từ tháng 01 năm 2017 đến nay, ông được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty.

#### 2.1.3. Phó Tổng Giám đốc: Ông Hà Chí Khoa

Ngày tháng năm sinh: 05/8/1967

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh - ĐH Kinh tế Quốc dân.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 1.857.881 cổ phần, chiếm 10,77% vốn điều lệ. Trong đó, đại diện vốn của Bộ Quốc phòng tại Công ty CP X20 sở hữu: 1.855.681 cổ phần; cá nhân sở hữu 2.200 cổ phần.

Ông Hà Chí Khoa bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 1997. Trước đó ông công tác tại Cục Xăng dầu - Tổng cục Hậu cần. Từ năm 2006 đến năm 2016, ông là cán bộ quản lý vốn của Công ty Cổ phần X20 tại Công ty cổ phần 199, chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần 199. Từ năm 2015 đến nay, ông được bầu làm ủy viên HĐQT, Chủ tịch HĐQT (từ tháng 3/2020 đến tháng 5/2020), Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần X20 đồng thời kiêm giữ chức Giám đốc Xí nghiệp đo may Quân đội.

#### 2.1.4. Phó Tổng Giám đốc: Ông Phạm Văn Đông

Ngày tháng năm sinh: 15/6/1971

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh - Đại học Tây Thái Bình Dương.

Số cổ phần thuộc sở hữu cá nhân hiện nắm giữ: 6.300 cổ phần, chiếm 0,04% vốn điều lệ.

Ông Phạm Văn Đông bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 1994. Từ năm 2008 đến năm 2014, ông là Trưởng ban Kiểm soát tại Công ty cổ phần X20. Từ năm tháng 04 năm 2014 đến tháng 04 năm 2019 và từ ngày 16/6/2022 đến nay, ông là thành viên HĐQT. Từ năm 2017 đến 31/03/2020 ông là Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần X20 kiêm Chủ tịch hội đồng thành viên, Giám đốc Công ty TNHH MTV X20 Thái Nguyên; từ ngày 01/4/2020 đến ngày 21/9/2022 ông là Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần X20 kiêm Trưởng phòng Kế hoạch- Kinh doanh; từ ngày 22/9/2022 đến ngày 31/12/2022, ông là Phó Tổng

Giám đốc Công ty cổ phần X20 kiêm Trưởng phòng Kế hoạch- Kinh doanh, kiêm Giám đốc Chi nhánh phía Nam/Công ty cổ phần X20; từ ngày 01/01/2023, ông là Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần X20 kiêm Giám đốc Chi nhánh phía Nam/Công ty cổ phần X20.

2.1.5. Kế toán trưởng: Ông Lê Văn Nghĩa

Ngày tháng năm sinh: 20/11/1983

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh – Học viện Hậu cần.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 1.855.681 cổ phần, chiếm 10,76% vốn điều lệ. Trong đó, đại diện vốn của Bộ Quốc phòng tại Công ty CP X20 sở hữu: 1.855.681 cổ phần.

Ông Lê Văn Nghĩa bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ tháng 10 năm 2021 trên cương vị Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng TCKT công ty.

## 2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành

Năm 2023, ông Vũ Văn Nhất được chấp thuận thôi tham gia Hội đồng quản trị Công ty, nhiệm kỳ 2019 - 2024; Hội đồng quản trị Công ty bầu ông Chu Văn Độ giữ cương vị Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty, nhiệm kỳ 2019 - 2024.

## 2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên

### 2.3.1. Cơ cấu lao động

TT	Cơ cấu lao động	Số người	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Phân theo trình độ lao động</b>	2.074	
1	Trên đại học	6	0,29%
2	Đại học	176	8,49%
3	Cao đẳng	736	35,49%
4	Trung cấp	383	18,47%
5	Được đào tạo qua các trường công nhân kỹ thuật dạy nghề	1.193	37,27%
6	Lao động chưa qua đào tạo	0	0,00%
<b>II</b>	<b>Phân theo tính chất công việc</b>	2.196	
1	Lao động gián tiếp	340	16,30%
2	Lao động trực tiếp	1.858	83,70%
<b>III</b>	<b>Phân theo giới tính</b>	2.196	
1	Nam	441	18,80%
2	Nữ	1.755	81,20%

### 2.3.2. Các chính sách đối với người lao động

#### 2.3.2.1. Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

Công ty có Quy chế trả lương cho người lao động (bổ sung, sửa đổi) ban hành năm 2019; đã chấp hành và thực hiện đầy đủ các chế độ quy định về quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý, kiểm soát viên, người lao động theo đúng tinh thần Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ LĐ-TB&XH; hàng năm Công ty đều thực hiện quyết toán với cơ quan cấp trên và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trong quá trình tổ chức thực hiện Công ty đã chỉnh lý một số nội dung cho phù hợp với tổ chức biên chế và tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của cơ quan, đơn vị;

Tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý như: thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng ban kiểm soát; được thanh toán, chi trả theo đúng tinh thần Thông tư 28; hàng tháng tạm ứng 80% mức lương cơ bản; cuối năm căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh và lợi nhuận để quyết toán, chi trả theo quy định.

Tiền lương, tiền thưởng trả cho người lao động được tuân thủ theo nguyên tắc phân phối theo lao động; làm công việc gì, giữ chức vụ gì thì được trả lương theo công việc, chức danh đó. Tiền lương trả cho tập thể hay cá nhân người lao động được căn cứ vào năng suất, chất lượng, hiệu quả, đảm bảo an toàn lao động và mức độ đóng góp của tập thể hay cá nhân người lao động. Tiền lương trả cho người lao động phụ thuộc vào đơn giá tiền lương, năng suất lao động, mức độ thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận thực hiện và các khoản trích nộp theo quy định trong năm kế hoạch. Việc trả lương, thưởng cho người lao động được thực hiện dân chủ, công khai. Không dùng quỹ tiền lương để sử dụng vào các mục đích khác. Toàn bộ tiền lương của người lao động được thể hiện đầy đủ vào sổ lương của đơn vị theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Đối với công nhân sản xuất được trả lương sản phẩm trực tiếp theo số lượng, chất lượng sản phẩm hoàn thành của cá nhân và đơn giá; đối với lao động quản lý, phục vụ, được trả lương theo hệ số chức danh và ngày công làm việc thực tế, gắn với quỹ lương sản phẩm thực hiện hàng tháng.

Người lao động được chi trả đầy đủ chính sách tiền lương theo luật định như: lương làm thêm giờ (nếu có); các chế độ phụ cấp; lương lễ, phép, học hợp, việc riêng có lương, lao động nữ mang thai, trong thời gian hành kinh mỗi ngày nghỉ 30 phút (3 ngày/tháng) được hưởng nguyên lương...

Người lao động được tham gia đầy đủ chế độ các chế độ bảo hiểm như: BHXH, BHYT, BHTN và hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm như: Chế độ ốm đau, chế độ thai sản, chế độ hưu trí, chế độ tử tuất theo qui định của Luật Bảo hiểm xã hội.

Hàng năm, Công ty tổ chức nâng lương, nâng bậc, góp phần giúp người lao động nâng cao tay nghề, tăng thu nhập, cải thiện đời sống.

#### 2.3.2.2. Chính sách đào tạo

Người lao động khi vào Công ty làm việc nếu chưa có nghề được Công ty hỗ trợ đào tạo miễn phí, được ăn bữa ăn giữa ca, được hưởng lương sản phẩm do chính mình tạo ra, được cấp phát đồ dùng bảo hộ lao động, công cụ dụng cụ phục vụ công việc theo quy định.

Hàng năm công ty xây dựng các khóa, các lớp huấn luyện, đào tạo theo nhu cầu, người lao động tham gia được hưởng lương và các khoản phụ cấp lương (nếu có), được hỗ trợ tiền học phí, tiền mua tài liệu, được tham gia bình xét thi đua theo kết quả học tập từng kỳ, được hưởng chế độ nghỉ tiêu chuẩn hàng năm theo quy định. Công ty luôn có chính sách khuyến khích người lao động tự nguyện đi học nâng cao trình độ chuyên môn.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

#### 3.1. Các khoản đầu tư lớn:

Năm 2023 thực hiện đầu tư gần 39.644 triệu đồng. Trong đó, mua sắm máy móc, thiết bị hình thành TSCĐ là 11.396 triệu đồng, công cụ dụng cụ là 2.229 triệu đồng, công tác xây dựng cơ bản, cải tạo, sửa chữa được tiến hành theo đúng chủ trương được phê duyệt, tổng giá trị là 26.019 triệu đồng.

#### 3.2. Các công ty con, công ty liên kết:

##### 3.2.1. Công ty TNHH MTV X20 Thái Nguyên

Địa chỉ: xóm An Thái, xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại: 0280 3820 151 Fax: 0280 3820 347

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh hàng may mặc

Vốn điều lệ đã đăng ký: 9.500.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 9.500.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần X20: 100% vốn điều lệ thực góp.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:

+ Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ:	131.917.888.193 đồng
+ Doanh thu hoạt động tài chính:	511.411.435 đồng
+ Thu nhập khác:	131.857.802 đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	5.761.481.375 đồng

##### 3.2.2. Công ty TNHH MTV X20 Nam Định

Địa chỉ: Lô 1, Khu công nghiệp Hòa Xá, phường Mỹ Xá, TP. Nam Định, tỉnh Nam Định

Điện thoại: 0228 3840 460

Fax: 0228 3839 088

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh hàng dệt, nhuộm, may

Vốn điều lệ đã đăng ký: 30.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 38.235.835.186 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần X20: 100% vốn điều lệ thực góp.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:

+ Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ:	391.536.108.037 đồng
+ Doanh thu hoạt động tài chính:	53.839.933 đồng
+ Thu nhập khác:	8.877.059 đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	19.193.477.032 đồng

3.2.3. Công ty TNHH MTV X20 Thanh Hóa

Địa chỉ: Lô 04, Khu công nghiệp Tây Bắc Ga, P. Đông Thọ, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Điện thoại: 0237 3724 292

Fax: 0237 3852 742

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh hàng may mặc

Vốn điều lệ đã đăng ký: 8.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 8.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần X20: 100% vốn điều lệ thực góp.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:

+ Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ:	53.384.207.742 đồng
+ Doanh thu hoạt động tài chính:	280.217.958 đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	1.563.046.421 đồng

3.2.4. Công ty TNHH MTV X20 Nghệ An

Địa chỉ: Số 1, đường Tuệ Tĩnh, phường Hưng Dũng, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An.

Điện thoại: 0238 3842 558

Fax: 0238 3841 467

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh hàng may mặc

Vốn điều lệ đã đăng ký: 6.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 6.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần X20: 100% vốn điều lệ thực góp.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:

+ Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ:	43.177.089.391 đồng
+ Doanh thu hoạt động tài chính:	5.036.284 đồng
+ Thu nhập khác:	56.656.001 đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	151.989.056 đồng

### 3.2.5. Công ty cổ phần 199 (Công ty liên kết)

Địa chỉ: thôn Mậu Chử, xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam

Điện thoại: 0351 3880 218

Fax: 0351 3880 206

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh hàng may mặc

Vốn điều lệ đã đăng ký: 4.970.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 1.659.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần X20: 33,4% vốn điều lệ, tương đương 165.900 cổ phần

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:

+ Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ:	67.366.806.404 đồng
+ Doanh thu hoạt động tài chính:	2.333.545 đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	2.090.734.476 đồng

## 4. Tình hình tài chính

### 4.1. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	So sánh
A	B	1	2	(3=2/1)%
1	Tổng giá trị tài sản	552.438.249.106	589.764.035.144	107%
2	Tổng doanh thu	1.147.040.140.888	1.037.940.417.078	90%
	- Doanh thu thuần	1.143.871.221.263	1.034.395.080.781	90%
	- Doanh thu hoạt động tài chính	2.019.644.590	3.262.667.654	162%
	- Thu nhập khác	1.149.275.035	282.668.643	25%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	29.108.964.435	27.933.850.831	96%
4	Lợi nhuận khác	-810.907.745	(990.063.414)	122%
5	Lợi nhuận trước thuế	28.298.056.690	26.943.787.417	95%

6	Lợi nhuận sau thuế	22.162.163.076	20.380.492.065	92%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	5%	6%	120%

#### 4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
A	B	1	2	3
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/Nợ Ngắn hạn)	1,18	1,16	
	- Hệ số thanh toán nhanh ((TSNH-HTK)/Nợ Ngắn hạn)	0,56	0,47	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	- Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,54	0,56	
	- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	1,15	1,28	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	- Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/HTK bq)	4,79	4,25	
	- Vòng quay tổng tài sản (DTT/TTS bq)	1,66	1,81	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	- Hệ số LNST/Doanh thu thuần	1,94%	1,97%	
	- Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	8,64%	7,86%	

#### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

##### 5.1. Cổ phần

Số cổ phần đang lưu hành: 17.250.000 cổ phần

Trong đó:

Số cổ phần chuyển nhượng tự do: 17.250.000 cổ phần

Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

##### 5.2. Cơ cấu cổ đông

TT	Danh mục	Số cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>		<b>17.214.500</b>	<b>172.145.000.000</b>	<b>99,79%</b>
1	Tổ chức	3	12.891.190	128.911.900.000	74,73%
a	Cổ đông nhà nước	1	12.371.190	123.711.900.000	71,72%
b	Công ty CPĐT Cái Mép	1	500.000	5.000.000.000	2,90%
c	Công ty CP SX-XNK Dệt May	1	20.000	200.000.000	0,12%
2	Cá nhân	2.573	4.323.310	43.233.100.000	25,06%
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>		<b>35.500</b>	<b>355.000.000</b>	<b>0,21%</b>
1	Tổ chức	1	18.400	184.000.000	0,11%

TT	Danh mục	Số cổ đồng	Số lượng cổ phiếu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
a	INCLUSIF VALUE FUND	1	18.400	184.000.000	0,11%
2	Cá nhân	2	17.100	171.000.000	0,10%
III	Cổ phiếu quỹ				
Tổng cộng			17.250.000	172.500.000.000	100%

### 5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm 2023, Công ty cổ phần X20 không thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

### 5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Trong năm 2023, Công ty cổ phần X20 không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

### 5.5. Các chứng khoán khác

Trong năm 2023, Công ty cổ phần X20 không thực hiện phát hành chứng khoán.

## 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

### 6.1. Tác động lên môi trường

Chủ yếu là nước thải sinh hoạt; khí thải hiện tại chỉ có Công ty TNHH MTV X20 Nam Định có công trình bảo vệ môi trường về khí thải (lò hơi, lò đốt). Rác thải sinh hoạt: Các đơn vị thành viên đều có khu vực tập kết rác thải sinh hoạt, hàng ngày nhân viên vệ sinh quét dọn và tập kết vào khu vực quy định, sau đó nhân viên của Công ty môi trường đô thị thu gom, đem đi xử lý. Chất thải nguy hại (CTNH): Các đơn vị có khu vực tập kết chất thải nguy hại, có danh sách các loại CTNH và phân biệt riêng mỗi loại; có hệ thống hút và thu gom bụi tập trung tại xưởng, phân loại và đưa về vị trí tập kết. Quan trắc định kỳ: Hàng năm Công ty ký hợp đồng thực hiện quan trắc lấy mẫu môi trường nước định kỳ quý 1 lần gồm: Khu B Công ty, X20 Nam Định, X20 Thanh Hóa, X20 Thái Nguyên.

### 6.2. Quản lý nguồn nguyên liệu

6.2.1. Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm

6.2.2. Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức

### 6.3. Tiêu thụ năng lượng

6.3.1. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Hiện tại, Công ty đang sử dụng các nguồn năng lượng là: điện, than, dầu FO...

6.3.2. Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả



Công ty đã đầu tư sử dụng bóng đèn LED thay thế đèn huỳnh quang cũ ở các đơn vị sản xuất cho nhu cầu chiếu sáng công cộng, văn phòng làm việc.

Trong đầu tư xây dựng, Công ty luôn quan tâm đến việc thiết kế để tận dụng ánh sáng tự nhiên nhằm tiết kiệm lượng đèn điện. Trong thiết kế hệ thống điện, Công ty luôn lựa chọn dây dẫn phù hợp, đảm bảo giảm tổn hao truyền dẫn và an toàn cho người lao động.

6.3.3. Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này.

#### **6.4. Tiêu thụ nước**

6.4.1. Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty đang sử dụng nguồn nước do Công ty kinh doanh nước sạch cung cấp.

6.4.2. Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Công ty có lắp đặt hệ thống thu hồi nước ngưng từ hệ thống đường ống hơi nước đưa về cung cấp cho lò hơi tận dụng nhiệt, lượng nước thu hồi được chiếm 10% - 15% lượng nước cấp cho lò.

#### **6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường**

6.5.1. Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

6.5.2. Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không đồng.

#### **6.6. Chính sách liên quan đến người lao động**

6.6.1. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

Tổng số lao động của Công ty cổ phần X20 tại ngày 31/12/2023 là 2.043 người, trong đó là Sỹ quan là 04 đ/c, LĐHH là 2.039 người, nam là 390 đ, nữ là 1.653 đ; lao động bình quân năm 2023 là 2.074 người; thu nhập bình quân năm 2023 là 10.231.122 đồng/người/tháng = 102,5% so với thực hiện 2022.

6.6.2. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

Người lao động tại Công ty cổ phần X20 luôn được làm việc trong điều kiện nhà xưởng có giàn mát đảm bảo mát về mùa hè và đủ ấm về mùa đông. Công ty luôn trang bị đầy đủ bảo hộ lao động dựa trên đặc thù từng công việc theo đúng quy định. Hàng năm, người lao động được khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp tối thiểu 1 lần/năm.

Tổ chức Công đoàn của Công ty cổ phần X20 thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, giao lưu học hỏi, thi tìm hiểu... nhằm tạo mối gắn kết giữa người lao động với nhau và nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề. Ban chấp hành Công đoàn luôn lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của người lao động phản ánh đề xuất với lãnh đạo công ty để giải thích, điều chỉnh cho kịp thời,

phù hợp. Hàng năm, người lao động luôn được hưởng chế độ an dưỡng, nghỉ mát; hưởng tiền sinh nhật, trợ cấp khó khăn, hiếu, hi; được tặng quà khi nghỉ hưu, nhân ngày quốc tế phụ nữ, nhân ngày phụ nữ việt nam; công ty cũng luôn quan tâm động viên khen thưởng kịp thời đối với con em cán bộ công nhân viên có thành tích học tập xuất sắc, tặng quà cho các cháu nhân các ngày quốc tế thiếu nhi hay rằm trung thu.

#### 6.6.3. Hoạt động đào tạo người lao động

Công ty thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo chuyên sâu, nâng cao trình độ nghiệp vụ như: lớp tập huấn đo may, lớp kỹ năng thực hiện sản xuất tinh gọn LEAN, lớp đào tạo công nghệ thông tin, lớp đào tạo nâng cao tay nghề...

Ngoài ra, công ty cũng luôn chú trọng đào tạo định kỳ về An toàn Vệ sinh Lao động, Phòng cháy chữa cháy, sơ cấp cứu ban đầu... theo quy định của Pháp luật cho hơn 3.000 lượt người; thời gian đào tạo trung bình là 8 giờ/người/năm.

#### 6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty thường xuyên tổ chức tuyên truyền giáo dục Cán bộ Công nhân viên đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, tinh thần “tương thân tương ái” trong các hoạt động hướng thiện; Tập thể cán bộ công nhân viên luôn gìn giữ và phát huy truyền thống tốt đẹp đó bằng việc đóng góp ngày lương lao động để hỗ trợ khó khăn cho những người lao động khó khăn, gia đình chính sách, hỗ trợ xây dựng mái ấm công đoàn, nghĩa tình đồng đội.

#### 6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

### III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC (BAN GIÁM ĐỐC BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH MỌI MẶT CỦA CÔNG TY)

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tổng hợp năm 2023:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Năm 2023	So sánh (%)
A	B	1	2	(3=2/1)%
1	Tổng doanh thu	900.000	1.037.940	115,3%
2	Lợi nhuận trước thuế	25.000	26.944	107,8%
3	Nộp ngân sách	45.000	46.808	104,0%
4	Cổ tức	6%	6%	100,0%
5	Thu nhập BQ (đồng/người/tháng)	9.800.000	10.231.122	104,4%

Năm 2023 là năm đầy khó khăn với doanh nghiệp dệt may khi phải đối mặt với nhiều thách thức, đặc biệt là nhu cầu tiêu dùng suy giảm tại các thị trường lớn

khi chính sách tiền tệ thắt chặt kéo dài để kiểm chế lạm phát, sự cạnh tranh gay gắt về đơn giá; lao động tiếp tục biến động giảm đặc biệt là khu vực Hà Nội; xanh hoá sản xuất dệt may từ các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới là những thách thức. Tuy nhiên, tập thể Lãnh đạo, chỉ huy và toàn thể Cán bộ công nhân viên Công ty đã chủ động, tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện toàn diện các nội dung công tác đề ra, các chỉ tiêu tài chính đều vượt so với kế hoạch đề ra.

Về chỉ tiêu tổng doanh thu: Tổng doanh thu năm 2023 tăng so với kế hoạch 15,3%. Trong đó, doanh thu hàng Quốc phòng bằng 97,6% so với năm trước; doanh thu hàng kinh tế và các hoạt động tài chính; hoạt động khác tăng 45,2%.

Về chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế: Lợi nhuận trước thuế năm 2023 tăng 7,8% so với kế hoạch.

Về chỉ tiêu thu nộp ngân sách: Thu nộp ngân sách năm 2023 tăng so với kế hoạch 4%.

Cổ tức: Đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức 6% theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đã được thông qua. (Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2023)

Thu nhập bình quân năm 2023 tăng 4,4% so với kế hoạch.

## 2. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	So sánh (%)
<b>A</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>552.438.249.106</b>	<b>589.764.035.144</b>	<b>106,76%</b>
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>345.362.465.140</b>	<b>380.902.925.026</b>	<b>110,29%</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	111.060.205.926	55.568.521.339	50,03%
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	5.121.893.295	300.000.000	5,86%
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	49.781.663.646	91.540.329.770	183,88%
4	Hàng tồn kho	171.507.979.746	219.539.809.977	128,01%
5	Tài sản ngắn hạn khác	7.890.722.527	13.954.263.940	176,84%
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>207.075.783.966</b>	<b>208.861.110.118</b>	<b>100,86%</b>
1	Tài sản cố định	191.472.609.463	194.643.651.415	101,66%
2	Tài sản dở dang dài hạn	559.806.482	1.324.043.519	236,52%
3	Đầu tư tài chính dài hạn	3.443.861.828	3.348.194.519	97,22%
4	Tài sản dài hạn khác	11.599.506.193	9.545.220.665	82,29%
<b>B</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>552.438.249.106</b>	<b>589.764.035.144</b>	<b>106,76%</b>
<b>I</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>295.891.118.407</b>	<b>330.557.418.166</b>	<b>111,72%</b>
1	Nợ ngắn hạn	228.809.628.293	327.291.816.398	143,04%

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	So sánh (%)
2	Nợ dài hạn	3.248.844.095	3.265.601.768	100,52%
<b>II</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>256.547.130.699</b>	<b>259.206.616.978</b>	<b>101,04%</b>
1	Vốn góp của chủ sở hữu	172.500.000.000	172.500.000.000	100,00%
2	Quỹ đầu tư phát triển	64.001.363.631	68.091.509.624	106,39%
3	Lợi nhuận sau thuế CPP	20.045.767.068	18.615.107.354	92,86%

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Trong năm, Công ty đã thực hiện sửa đổi các Quy chế nội bộ, bổ sung phân công nhiệm vụ và quy chế của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc... theo quy định của Luật và định hướng của cấp trên để tạo sự chủ động, linh hoạt cho các cơ quan, đơn vị thành viên...

HĐQT đã xem xét, rà soát và sắp xếp lại bộ máy tổ chức các đơn vị. Áp dụng phần mềm quản lý nhân sự, quản lý công việc, văn bản, chấm công chặt chẽ.

Tiếp tục quán triệt, thực hiện có hiệu quả các Chương trình hành động của Chính phủ, Bộ Quốc phòng, Tổng cục Hậu cần, hướng dẫn của Phòng Tài chính TCHC về thực hiện minh bạch, công khai, thực hành tiết kiệm chống tham nhũng lãng phí. Tiết giảm chi phí, tiết kiệm chi tiêu trong quá trình hoạt động SXKD để nâng cao sức cạnh tranh.

### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết Đại hội cổ đông nhiệm kỳ 2019-2024; Chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 để triển khai nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với các chỉ tiêu đã được Tổng cục định hướng trong Chiến lược phát triển; phù hợp với biến đổi của thị trường.

Tiếp tục giữ vững và phát triển ngành may, xác định đây là ngành nghề kinh doanh chính, lịch sử truyền thống, nền tảng của công ty; đầu tư đổi mới những thiết bị đã hết khấu hao, chất lượng không còn đảm bảo, thay thế bằng những thiết bị mới, điện tử, lập trình tự động theo hướng sản xuất tự động hóa để đáp ứng nhu cầu sản xuất hàng chất lượng cao, nhằm tăng năng xuất lao động.

Tiếp tục đầu tư bổ sung năng lực cho ngành dệt, hoàn thiện quy trình, công nghệ và đầu tư thiết bị theo chiều sâu, đồng bộ, coi đây là ngành mũi nhọn, động lực thúc đẩy tăng trưởng công ty trong giai đoạn tới.

Đẩy mạnh công tác sắp xếp, đổi mới Doanh nghiệp theo hướng từng bước chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa vào công tác quản trị doanh nghiệp, quản lý các chuyên may ở đơn vị có đủ điều kiện triển khai; cơ cấu lại

ngành nghề kinh doanh theo hướng vừa tập trung duy trì hiệu quả ngành nghề chính, vừa phát triển ngành nghề có lợi thế kinh doanh, mang lại hiệu quả cho Doanh nghiệp như đầu tư để khai thác cho thuê mặt bằng nhà xưởng, văn phòng trên địa bàn Hà Nội; hợp nhất 1 số cơ quan, đơn vị để sản xuất được tập trung, tiết giảm chi phí trung gian và lao động gián tiếp, tăng hiệu quả kinh doanh.

Chú trọng đầu tư, nâng cấp cả về con người, nhà xưởng, thiết bị, hệ thống kho tàng, cơ sở vật chất, điều kiện làm việc... để đáp ứng các yêu cầu về chuẩn nhà máy hiện đại, qua đó tăng năng lực sản xuất hàng quốc phòng cũng như đủ điều kiện sản xuất hàng cho các thương hiệu, thị trường lớn. Thực hiện đầu tư mở rộng nhà xưởng tại X20 Thái Nguyên vừa để cân bằng lao động giảm tại khu vực Hà Nội vừa có hướng XD nhà máy may xuất khẩu hiện đại đáp ứng được các tiêu chuẩn, yêu cầu cao của các sản phẩm nhãn hiệu nổi tiếng thị trường thế giới, đồng thời đủ năng lực đáp ứng yêu cầu đặt hàng của khách.

Tiếp tục nghiên cứu phương án trả lương, đảm bảo tiền lương thực sự là đòn bẩy nhằm giữ chân và thu hút người lao động. Phần đầu thu nhập bình quân (TNBQ) đạt và vượt mức 10.187.000 đồng/người/tháng. Lao động bình quân trên 2.250 người.

Quán triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 108/CT-BQP ngày 13/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc tăng cường công tác quản lý tài chính, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp; từ đó triển khai toàn diện các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn; phát huy đúng vai trò, quyền hạn, trách nhiệm Chủ sở hữu là tổ chức đối với hoạt động của các công ty con; tổ chức đánh giá, chỉ đạo, định hướng, kiểm soát các hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả vốn đầu tư vào các công ty con; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhằm tối ưu hóa lợi nhuận.

**5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có): Ý kiến kiểm toán là ý kiến chấp thuận toàn phần.**

#### **6. Báo cáo đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường**

Một trong những yếu tố giúp doanh nghiệp phát triển bền vững, đó chính là trách nhiệm đối với cộng đồng, địa phương. Điều đó được hiểu là doanh nghiệp cần phải có trách nhiệm đối với các hoạt động của mình, là biểu hiện của đạo đức kinh doanh thành những hành động thực tế đối với xã hội và môi trường tự nhiên.

Trong suốt chặng đường 67 năm xây dựng thương hiệu X20, Công ty luôn xác định chiến lược kinh doanh phải đảm bảo hài hoà lợi ích giữa kinh tế - xã hội - môi trường. Bởi 3 yếu tố này bổ sung, tác động lẫn nhau, thực hiện tốt trách nhiệm với cộng đồng, xã hội sẽ giúp kinh doanh tốt hơn. Ngược lại, kinh doanh

chỉ phát triển nếu ở trong một xã hội văn minh, môi trường tốt. Và điều này được thể hiện rõ nét qua các hoạt động của Công ty.

### ***6.1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường***

Hiểu rõ môi trường sống tốt lành là nhu cầu đầu tiên và quan trọng nhất của con người. Trên tinh thần trách nhiệm và tự nguyện, Công ty đã và đang xây dựng các nhà xưởng theo tiêu chuẩn xanh, sử dụng nguyên vật liệu và sản xuất ra những sản phẩm thân thiện với môi trường, vì lợi ích cộng đồng.

### ***6.2. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động***

Công ty đảm bảo đầy đủ các quyền lợi cho người lao động. Điều đó được minh chứng qua các chính sách, chế độ Công ty dành cho người lao động, đều được thực hiện đầy đủ, không có khiếu nại nào liên quan đến vấn đề này.

### ***6.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương***

Công ty luôn tham gia vào những nỗ lực nhằm nâng cao đời sống xã hội nơi Công ty có trụ sở, bằng việc thực hiện các hoạt động đầu tư, phát triển cộng đồng, mang đến cho mọi người những điều tốt đẹp nhất.

Bảo đảm an toàn và lợi ích cho người tiêu dùng: Có thể nói, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp trong bối cảnh hiện nay là sự cam kết về chất lượng sản phẩm, bảo đảm an toàn cho người sử dụng. Công ty cam kết chịu trách nhiệm tuyệt đối cho tất cả các sản phẩm cung cấp đến tay người tiêu dùng.

## **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

### **1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty**

Năm 2023, mọi hoạt động của Hội đồng Quản trị cơ bản tuân thủ theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; đã tổ chức 04 phiên họp thường kỳ đúng theo quy định; xin ý kiến bằng văn bản 10 lượt; đã ban hành 48 nghị quyết để quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành, giải quyết các vấn đề thực tiễn nhiệm vụ của Công ty.

Năm 2023 trong bối cảnh thị trường dật may có nhiều khó khăn, tuy nhiên HĐQT đã cùng cấp ủy, chỉ huy các cấp trong toàn Công ty đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục mọi khó khăn, vướng mắc; triển khai đồng bộ nhiều giải pháp với sự quyết liệt trong từng nhiệm vụ, từng thời điểm. Kết thúc năm 2023, toàn Công ty đã đạt được những kết quả hết sức quan trọng, nhiều chỉ tiêu, nhiệm vụ có thể đánh giá là hoàn thành xuất sắc. Chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, thu nhập bình quân của người lao động đều đạt và vượt so với kế hoạch. Nhiều nhiệm vụ trọng tâm đạt kết quả tốt như: Hoàn thiện chuyển đổi mô hình trường Mầm non thành trường tư thục; thực hiện dự án đầu tư mở rộng nhà xưởng tại X20 Thái Nguyên; dự án đầu tư thiết bị nhuộm hoàn tất tại X20 Nam Định; quyết liệt giải quyết xử lý vật tư tồn kho sau kiểm kê đảm bảo đúng theo NQ HĐQT; báo cáo Thủ trưởng TCHC phương án sắp xếp lại doanh nghiệp, thực hiện thoái vốn tại

Công ty CP 199; rà soát sửa đổi 23 quy chế nội bộ phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và Luật doanh nghiệp mới năm 2020; đặc biệt là luôn đảm bảo việc làm ổn định cho người lao động trong điều kiện thị trường rất khó khăn.

Kết quả đạt được:

- Doanh thu: 1.037,94 tỷ đồng
- Lợi nhuận: 26,94 tỷ đồng
- Chia cổ tức: 6%

## **2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc công ty**

Việc giám sát hoạt động đối với Tổng Giám đốc và các thành viên điều hành được HĐQT thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty. Các đề xuất của Tổng Giám đốc trình HĐQT đều được HĐQT thảo luận, quyết nghị tại cuộc họp HĐQT hoặc theo hình thức xin ý kiến bằng văn bản. Kết thúc năm 2023, HĐQT đã tổ chức đánh giá kết quả thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT ban hành trong năm 2023, kết quả đánh giá cho thấy quá trình điều hành Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ theo phân cấp tại Điều lệ Công ty, quy chế phân công nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các quy chế nội bộ của Công ty cũng như các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

## **3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT**

Năm 2024 thị trường ngành dệt Việt Nam nói riêng và thế giới nói chung dự báo tiếp tục gặp nhiều khó khăn, doanh nghiệp có thể phải đối mặt với những rủi ro như: bất ổn quốc tế gia tăng, xung đột vũ trang ở các khu vực có nguy cơ lan rộng; tín hiệu phục hồi bền vững ở cả Mỹ, EU, Nhật Bản đều chưa rõ ràng; chi phí quản lý của Công ty vẫn còn lớn, giá thành sản phẩm chưa thực sự cạnh tranh trên thị trường; chất lượng nguồn nhân lực chưa đồng đều, lao động khu vực Hà Nội tiếp tục biến động giảm, một số vấn đề tồn đọng từ những năm trước vẫn đang cần tiếp tục giải quyết...

Tình hình đó HĐQT xác định trọng tâm nhiệm vụ năm 2024 như sau:

Tập trung quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ bảo đảm hoàn thành tốt mọi chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra. Tổ chức triển khai toàn diện các mặt công tác, các nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm, sự quyết tâm cao nhất. Thực hiện tốt chủ trương "Chủ động ứng phó với, thích ứng linh hoạt với khó khăn thách thức, vận dụng hài hòa các biện pháp quản trị tối ưu bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ SX-KD và xây dựng Công ty VMTD".

Trọng tâm quán triệt, triển khai và vận hành đúng Điều lệ, các quy chế đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Nâng cao trách nhiệm, hiệu quả hoạt động của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, người điều hành và hệ thống tổ chức bộ máy bảo đảm đúng quy định. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, hoàn thiện cơ chế quản lý đối với các hoạt động của Công ty và đối với các công ty con; ban hành và nâng

cao hiệu quả vận hành các thiết chế này bảo đảm kiểm soát, giám sát tốt các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện "Đề án tái cơ cấu doanh nghiệp" theo chủ trương của Bộ Quốc phòng như: Sáp nhập Xí nghiệp may 3 vào Xí nghiệp Do may Quân đội để sản xuất được tập trung, tiết giảm chi phí trung gian và lao động gián tiếp, tăng hiệu quả kinh doanh; tính toán phương án, mô hình hoạt động của XN Thương mại và các bộ phận kinh doanh thị trường nội địa tại các đơn vị để tập trung nâng cao năng lực của Công ty; nghiên cứu liên doanh liên kết khai thác mặt bằng nhà xưởng nhà rỗi của Công ty nhằm tránh lãng phí tăng hiệu quả hoạt động SXKD; rà soát lại bộ nhận diện thương hiệu của Công ty;

Tổ chức triển khai thực hiện kinh doanh khai thác Nhà khách phía Nam khi có sự chấp thuận của Thủ trưởng và các cơ quan TCHC; tiếp tục thực hiện chủ trương rút phần vốn của Công ty CP X20 tại Công ty CP 199.

Tập trung mọi nguồn lực, biện pháp để bảo đảm ổn định việc làm, không để xảy ra thiếu việc; nâng cao tính chủ động trong việc tự bảo đảm nguồn hàng của các đơn vị thành viên, nhất là đối với MTV.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản trị; phát huy hiệu quả đầu tư, bảo toàn, phát triển vốn; quan tâm chuẩn bị đủ nguồn vốn cho hoạt động đầu tư và nhiệm vụ sản xuất - kinh doanh. Tăng cường kiểm soát chi phí, đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, bảo đảm hoạt động tài chính lành mạnh. Tiếp tục đẩy mạnh giải quyết có hiệu quả các vướng mắc, tồn đọng; nghiên cứu phương án khai thác, sử dụng các cơ sở vật chất nhà rỗi.

Đầu tư đổi mới MMTB hiện đại đặc biệt các dự án đầu tư mới sử dụng công nghệ tự động hóa, tích hợp chuyển đổi số trong quản trị sản xuất kinh doanh: hoàn thiện đầu tư dây chuyền thiết bị nhuộm và nấu tẩy liên tục tại X20ND; tập trung triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số theo kế hoạch của TCHC; Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 của Công ty; duy trì, mở rộng áp dụng phần mềm Base đến các đơn vị; triển khai từng bước hệ thống quản trị toàn diện hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (ERP) cho Công ty; nghiên cứu xúc tiến mô hình thương mại điện tử tại Xí nghiệp Thương mại; Xây dựng văn hóa doanh nghiệp; văn hóa số. Tham gia đánh giá chuyển đổi số trực tuyến trên cổng thông tin của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Tổ chức đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các Công ty con TNHH MTV sau 5 năm hoạt động nhằm phát huy các đơn vị hoạt động có hiệu quả và điều chỉnh hoạt động các đơn vị còn hạn chế, tìm hướng đi cho các công ty tiếp tục phát triển ổn định; tăng cường sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm soát hoạt động SXKD để phát huy cao nhất tiềm năng, thế mạnh và tăng hiệu quả đầu tư vốn tại các công ty con; bổ sung, hoàn thiện hệ thống điều lệ, quy chế hoạt động theo Luật doanh nghiệp hiện hành.

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY



## **1. Hội đồng Quản trị**

### **1.1. Thành viên và cơ cấu của HĐQT**

1.1.1. Ông Vũ Văn Nhất - Chủ tịch HĐQT (Miễn nhiệm từ 01/07/2023)

1.1.2. Ông Chu Văn Đệ - Chủ tịch HĐQT từ 01/07/2023.

1.1.3. Ông Hoàng Sỹ Tâm - Phó chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc CT

1.1.4. Ông Hà Chí Khoa - Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc CT

1.1.5. Ông Phạm Văn Đông - Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc CT

1.1.6. Bà Nguyễn Thị Lan Phương - Thành viên HĐQT độc lập

1.1.7. Ông Hoàng Văn Linh - Thành viên HĐQT độc lập

### **1.2. Các tiểu ban thuộc HĐQT**

Công ty cổ phần X20 không thành lập tiểu ban thuộc HĐQT.

### **1.3. Hoạt động của HĐQT**

Năm 2023, mọi hoạt động của Hội đồng Quản trị cơ bản tuân thủ theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; đã tổ chức 06 phiên họp thường kỳ đúng theo quy định; xin ý kiến bằng văn bản 06 lượt; đã ban hành 44 nghị quyết để quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành, giải quyết các vấn đề thực tiễn nhiệm vụ của Công ty.

Trong các phiên họp Hội đồng quản trị nói riêng và hoạt động của Hội đồng quản trị nói chung, các thành viên Hội đồng quản trị đều tham gia đầy đủ, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, đã phát huy được kinh nghiệm, năng lực lãnh đạo của từng thành viên Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị đã hoạt động theo đúng quyền hạn và nhiệm vụ quy định trong Điều lệ Công ty. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị được ban hành phù hợp với thực tiễn, đáp ứng kịp thời yêu cầu quản trị và nhu cầu phát triển kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị đã hoàn thành tốt nhiệm vụ quản trị Công ty.

**1.4. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập:** Không có.

**1.5. Các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:**  
Không có.

## **2. Ban Kiểm soát**

### **2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát**

2.1.1. Bà Ngô Thị Hoa - Trưởng Ban Kiểm soát

Ngày tháng năm sinh: 01/02/1972

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Đại học Kinh tế Quốc dân.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 1.300 cổ phần, chiếm 0,0075% vốn điều lệ.

Bà Ngô Thị Hoa bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 1993. Năm 2014, bà được bổ nhiệm là Trưởng ban tài chính XN may 3. Năm 2017, bà giữ chức vụ Trưởng ban tài chính XI nghiệp may 3 và được bổ nhiệm kiêm Trưởng ban Kiểm soát Công ty. Từ năm 2019 cho đến nay bà là Trưởng Ban kiểm soát Công ty.

2.1.2. Ông Nguyễn Văn Vinh - Thành viên Ban Kiểm soát

Ngày tháng năm sinh: 27/6/1979

Trình độ chuyên môn: Đại học Công nghệ Dệt

Số cổ phần hiện nắm giữ: 1000 cổ phần, chiếm 0,005% vốn điều lệ.

Ông Nguyễn Văn Vinh bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 2004. Năm 2017 - 2019, Ông là trợ lý phòng Kỹ thuật công nghệ - Công ty cổ phần X20. Năm 2019 - 2020, Ông được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó ban Cải tiến sản xuất - Công ty cổ phần X20. Từ năm 2021 đến nay, Ông là Trợ lý phòng Kỹ thuật Công nghệ - Công ty cổ phần X20.

Ông được bầu là thành viên Ban kiểm soát ngày từ ngày 18/6/2021.

2.1.3. Bà Phan Thị Thủy - Thành viên Ban Kiểm soát

Ngày tháng năm sinh: 02/11/1992

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Học viện tài chính

Số cổ phần hiện nắm giữ: không.

Bà Phan Thị Thủy bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 2014. Bà là Nhân viên thống kê phòng Kế hoạch kinh doanh - Công ty cổ phần X20.

Bà được bầu là thành viên Ban kiểm soát ngày từ ngày 18/6/2021.

## **2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát**

Năm 2023, Ban kiểm soát đã tiến hành 04 cuộc họp để phân công nhiệm vụ, triển khai các nội dung kiểm soát theo kế hoạch thường xuyên và theo yêu cầu của Cổ đông - là những người đại diện vốn tại Công ty.

Ngoài các cuộc họp của Ban kiểm soát trực tiếp nêu trên, năm 2023, Ban kiểm soát còn có các hoạt động như sau:

- Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị, các phiên họp giao ban tháng và các phiên họp khác do Công ty tổ chức với vai trò độc lập, đưa ra các ý kiến khách quan góp phần giảm thiểu rủi ro trong hoạt động của Công ty;

- Thực hiện kiểm tra, kiểm soát về một số nội dung trong sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính theo yêu cầu của Đại diện vốn nhà nước tại Công ty.

- Thực hiện kiểm tra kiểm soát một số nội dung theo kế hoạch của Ban kiểm soát;

- Thực hiện thẩm định số liệu báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm, thông báo kết quả tới HĐQT và trình báo cáo kết quả hoạt động với Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Thực hiện các công việc khác theo Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và các quy định của pháp luật có liên quan.

### **3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát**

#### **3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích**

Đơn vị tính: Đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thưởng, thù lao	Ghi chú
1	Chu Văn Đệ	Chủ tịch HĐQT (Bổ nhiệm từ 01/7/2023)	593.277.844	06T CTHĐQT, 06T PTGD
2	Vũ Văn Nhất	Chủ tịch HĐQT (Miễn nhiệm từ 01/7/2023)	342.510.199	06 tháng
3	Hoàng Sỹ Tâm	Phó CT HĐQT - TGD	622.329.945	
4	Hà Chí Khoa	TV HĐQT - Phó TGD	509.179.046	
5	Phạm Văn Đông	TV HĐQT - Phó TGD	509.179.046	
6	Nguyễn T. Lan Phương	TV HĐQT độc lập	41.616.000	Thưởng, thù lao
7	Hoàng Văn Linh	TV HĐQT độc lập	41.616.000	Thưởng, thù lao
8	Lê Văn Nghĩa	Kế toán trưởng	452.603.596	
9	Ngô Thị Hoa	Trưởng ban kiểm soát	424.315.871	
10	Nguyễn Văn Vinh	Thành viên BKS	24.000.000	Thù lao
11	Phan Thị Thủy	Thành viên BKS	24.000.000	Thù lao
	<b>Tổng cộng</b>		4.017.918.367	

#### **3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ**

Trong năm 2023, Công ty không có giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ.

#### **3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ**

Trong năm 2023, cá nhân các thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám Công ty, các cán bộ quản lý và những người liên quan không ký kết bất kỳ hợp đồng hoặc giao dịch nội bộ nào với Công ty, các công ty con và công ty liên kết.

#### **3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty**


Trong năm 2023, Công ty cổ phần X20 cơ bản thực hiện tốt các quy định về quản trị công ty.

## **VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

### **1. Ý kiến kiểm toán**

Theo ý kiến của chúng tôi Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần X20 tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

### **2. Báo cáo tài chính được kiểm toán**

Số liệu trình bày trong Báo cáo thường niên là số liệu trên báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE)./. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT. H03;

### **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



**Chu Văn Đệ**